

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----- &-----

Số: 01/2021/QĐCN-HGT

Đ, ngày 31 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ vụ việc hòa giải vào sổ theo dõi số: 03/2021/TDVV-HG, ngày 03 tháng 3 năm 2021 về việc hôn nhân và gia đình giữa:

Người khởi kiện: Chị **Hà Thị S**, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Xóm B, xã N, huyện Đ - Thái Nguyên.

Người bị kiện: Anh **Đỗ Văn T**, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Xóm B, xã N, huyện Đ - Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người khởi kiện và người bị kiện được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị S và anh Đỗ Văn T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải cụ thể như sau:
 - Về quan hệ vợ chồng: Chị Hà Thị S và anh Đỗ Văn T nhất trí thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Hai bên thỏa thuận anh Đỗ Văn T trực tiếp nuôi con là Đỗ Thảo L, sinh ngày 09/11/2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị Hà Thị S có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được phép ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.
 - Về cấp d-ỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận chị Hà Thị S cấp dưỡng nuôi con cho anh Đỗ Văn T mỗi tháng **1.500.000 đồng** kể từ ngày 01/4/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

- Việc thi hành tiền cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo Điều 357 BLDS. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, anh T có đơn yêu cầu thi hành, chị S không thi hành được khoản tiền cấp dưỡng nuôi con trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo mức lãi suất tại khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Hai bên xác định không có.

- Công nợ chung: Hai bên xác định không có.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người khởi kiện, người bị kiện;
- VKS huyện Đ;
- UBND xã N;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Hữu Nường